UBND TỈNH BÌNH PHƯỚC
BAN HỘI NHẬP KINH TẾ QUỐC TẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 60 /KH-BHNKTQT

Bình Phước, ngày 19 tháng 02 năm 2024

KẾ HOẠCH
Hoạt động của Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh năm 2024

Căn cứ Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 25/4/2017 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 5/11/2016 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về thực hiện có hiệu quả tiến trình Hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các Hiệp định thương mại tự do thế hệ mới;

Căn cứ Kế hoạch số 123/KH-TU ngày 22/11/2022 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030;

Căn cứ các Kế hoạch của UBND tỉnh: số 109/KH-UBND ngày 22/04/2019 về thực hiện Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); số 219/KH-UBND ngày 03/9/2020 về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Hiệp định thương mại tư do EVFTA trên địa bàn tỉnh; số 129/KH-UBND ngày 09/5/2022 về thực hiện Hiệp định Đối tác kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP) trên địa bàn tỉnh; số 14/KH-UBND ngày 09/01/2023 về triển khai công tác ngoại giao kinh tế phát triển đất nước đến năm 2030; số 277/KH-UBND ngày 30/8/2023 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết 93/NQ-CP ngày 05/7/2023 của Chính phủ về nâng cao hiệu quả Hội nhập kinh tế Quốc tế, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023-2030;

Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh xây dựng Kế hoạch hoạt động năm 2024, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU.

1. Mục đích:

- Tiếp tục tuyên truyền nâng cao nhận thức của các cấp, các ngành về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của Hội nhập kinh tế quốc tế; tăng cường mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác với các nước, vùng lãnh thổ và các tổ chức quốc tế trong khu vực và trên thế giới nhằm thúc đẩy hội nhập, phát triển kinh tế của tỉnh.

- Chuyển hóa các lợi ích của hội nhập kinh tế quốc tế đã đạt được thành kết quả cụ thể trong việc tăng trưởng xuất nhập khẩu hàng hóa và dịch vụ; nâng cao khả năng ứng dụng khoa học công nghệ phục vụ cho phát triển kinh tế.

- Nâng cao mức độ và chất lượng hội nhập quốc tế nói chung và hội nhập kinh tế quốc tế của tỉnh, đổi mới mô hình tăng trưởng, cơ cấu lại nền kinh tế theo hướng bền vững, đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước.

- Tạo môi trường đầu tư thuận lợi cho các nhà đầu tư nước ngoài và trong nước đầu tư, sản xuất, kinh doanh; đẩy mạnh xúc tiến đầu tư, thu hút các dự án FDI có quy mô lớn và công nghệ cao.

- Tăng cường hỗ trợ doanh nghiệp thực thi các cam kết quốc tế mà Việt Nam đã ký kết, đặc biệt các cam kết trong các FTA; Hỗ trợ tăng cường năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp và sản phẩm của tỉnh, tạo điều kiện, môi trường để các doanh nghiệp phát triển ổn định, vững chắc.

- Nâng cao hiệu quả Hội nhập kinh tế quốc tế, đặc biệt chú trọng vào khai thác hiệu quả các FTA nhằm mở rộng và đa dạng hóa thị trường xuất khẩu hàng hoá của tỉnh, không để phụ thuộc quá lớn vào một số thị trường.

2. Yêu cầu:

Các thành viên Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh, các sở, ngành và địa phương phải chủ động phối hợp chặt chẽ tổ chức triển khai Kế hoạch theo chức năng, nhiệm vụ được giao; nâng cao nhận thức, đẩy mạnh việc hỗ trợ doanh nghiệp tham gia hội nhập sâu rộng, đảm bảo thiết thực, hiệu quả.

II. CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Các thành viên Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh; các sở, ban, ngành, Đoàn thể cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã và thành phố tiếp tục triển khai, thực hiện các kế hoạch, văn bản chỉ đạo có liên quan về hội nhập kinh tế quốc tế của Trung ương, Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành gồm:

- Nghị quyết số 31/NQ-CP ngày 13/5/2014 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Trung ương về hội nhập quốc tế.

- Các Chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ: số 15/CT-TTg ngày 07/7/2015 về việc tiếp tục triển khai Nghị quyết số 22-NQ/TW ngày 10/4/2013 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế; số 26/CT-TTg ngày 04/9/2018 về đẩy mạnh hội nhập kinh tế quốc tế theo hướng hiệu lực và hiệu quả hơn.

- Chương trình hành động số 13-CTr/TU ngày 14/4/2017 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Nghị quyết số 06-NQ/TW ngày 05/11/2016 của Ban chấp hành Trung ương Đảng về thực hiện có hiệu quả tiến trình hội nhập kinh tế quốc tế, giữ vững ổn định chính trị - xã hội trong bối cảnh nước ta tham gia các Hiệp định Thương mại tự do thế hệ mới.

- Kế hoạch số 123/KH-TU ngày 22/11/2022 của Tỉnh ủy về việc thực hiện Chỉ thị số 15-CT/TW, ngày 10/8/2022 của Ban Bí thư về công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030.

- Các Kế hoạch của UBND tỉnh: số 14/KH-UBND ngày 09/01/2023 về triển khai công tác ngoại giao kinh tế phát triển đất nước đến năm 2030; số 129/KH-UBND ngày 09/5/2022 về thực hiện Hiệp định Đối tác kinh tế Toàn diện Khu vực (RCEP); số 219/KH-UBND ngày 03/9/2020 về việc thực hiện Hiệp định Thương mại tự do EVFTA; số 109/KH-UBND ngày 22/04/2019 về thực hiện Hiệp định đối tác toàn diện và tiến bộ xuyên Thái Bình Dương (CPTPP); số 277/KH-UBND ngày 30/8/2023 về thực hiện Nghị quyết 93/NQ-CP ngày 05/7/2023 của Chính phủ về

nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế, thúc đẩy kinh tế phát triển nhanh và bền vững giai đoạn 2023-2030.

2. Chủ động, tích cực hội nhập kinh tế quốc tế theo hướng đa phương, kết hợp hội nhập song phương, tiểu vùng, khu vực cũng như trong các lĩnh vực của nền kinh tế; Tăng cường mối quan hệ hữu nghị, hỗ trợ doanh nghiệp tham gia sâu rộng các hoạt động giao thương, các diễn đàn khu vực và thế giới, góp phần nâng cao vị thế của tỉnh trong khu vực và quốc tế.

3. Tăng cường đối thoại với các doanh nghiệp trong tỉnh và các doanh nghiệp FDI trên địa bàn tỉnh để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp và các nhà đầu tư nước ngoài trong quá trình triển khai thực hiện dự án.

4. Tiếp tục rà soát, đề xuất bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách trong các lĩnh vực, đảm bảo đúng chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, đáp ứng yêu cầu cam kết của các Hiệp định Thương mại tự do.

5. Hỗ trợ thông tin doanh nghiệp trong việc thực hiện các cam kết về hội nhập kinh tế quốc tế, các rào cản thương mại, các quy định nước nhập khẩu; đẩy mạnh nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp trong tỉnh, tạo lập môi trường kinh doanh minh bạch, bình đẳng và cạnh tranh lành mạnh.

III. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Công Thương:

- Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án, chương trình, kế hoạch thuộc ngành Công Thương đã được UBND tỉnh ban hành để triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 30/9/2021 của Tỉnh ủy.

- Đẩy mạnh hoạt động xúc tiến thương mại, nghiên cứu thị trường, tham gia hội thảo trong và ngoài nước; Hỗ trợ doanh nghiệp xây dựng thương hiệu, quảng bá hình ảnh thông qua các tham tán thương mại Việt Nam tại nước ngoài; Cập nhật thông tin về các vấn đề kinh tế, thị trường, pháp luật, tập quán kinh doanh và thương mại quốc tế cho các doanh nghiệp để chủ động trong việc mở rộng thị trường xuất nhập khẩu hàng hoá.

- Tăng cường phối hợp với các Bộ, ngành và các hội ngành nghề đa dạng hình thức tuyên truyền, hạn chế các nội dung chung chung, tập trung vào các nội dung chuyên đề sát với tình hình thực tế mà doanh nghiệp quan tâm, đặc biệt chú trọng tới các vấn đề phát triển bền vững.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành, địa phương và Hội Điều tỉnh chủ động xây dựng các hệ sinh thái hỗ trợ các doanh nghiệp Điều, Cao su, Hạt tiêu,…

- Phối hợp Bộ Công Thương tổ chức đào tạo, tập huấn chuyên sâu về các FTA cho các công chức, viên chức phụ trách lĩnh vực Hội nhập kinh tế Quốc tế trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử trong hoạt động sản xuất kinh doanh; Tạo điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách cho các thương nhân mua bán, xuất nhập khẩu hàng hóa qua biên giới. Thực hiện tốt chương trình hợp tác thương mại, liên kết phát triển; các hoạt động kết nối cung cầu hàng hóa với các tỉnh trong

Vùng nhằm khai thác tiềm năng, thế mạnh của địa phương để phát triển theo hướng bền vững.

- Nghiên cứu và đề xuất giải pháp nâng cao năng lực công nghiệp chế biến; Khuyến khích, tạo điều kiện doanh nghiệp tăng tỷ trọng xuất khẩu các mặt hàng thế mạnh của tỉnh, các sản phẩm chế biến sâu.

- Thường xuyên cập nhật, phổ biến thông tin thị trường, thông tin về các rào cản kỹ thuật, chính sách thương mại của các nước và các hiệp định thương mại song phương hoặc đa phương mà Việt Nam đã và đang chuẩn bị ký kết.

- Tiếp tục hỗ trợ đẩy mạnh xuất khẩu trực tiếp các sản phẩm chủ lực, các sản mới, sản phẩm có lợi thế của tỉnh như: Hạt điều, cao su, sản phẩm gỗ, giày da, may mặc, sản xuất cơ khí chế tạo, điện, điện tử. Triển khai các giải pháp, phấn đấu kim ngạch xuất khẩu năm 2024 vượt so với kế hoạch được giao.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các chương trình, đề án khuyến công, khuyến khích các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh đầu tư đổi mới dây chuyền công nghệ tạo ra sản phẩm có giá trị gia tăng cao và có sức cạnh tranh.

2. Sở Nông nghiệp và PTNT

- Tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Đề án cơ cấu lại ngành Nông nghiệp tỉnh Bình Phước giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030. Phối hợp đẩy mạnh xây dựng thương hiệu, chỉ dẫn địa lý, mã vùng trồng, đăng ký quyền bảo hộ và sở hữu trí tuệ các sản phẩm nông nghiệp, tiếp tục triển khai có hiệu quả chương trình mỗi xã một sản phẩm OCOP.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả đề án ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp sạch, nông nghiệp hữu cơ, phát triển chăn nuôi theo hướng vùng an toàn dịch bệnh; hệ thống sơ chế, bảo quản sau thu hoạch.

- Đẩy mạnh, phát huy vai trò của hộ sản xuất, các tổ chức kinh tế tập thể, doanh nghiệp trong phát triển nông nghiệp; Hỗ trợ nông dân tham gia xây dựng các hợp tác xã nông nghiệp kiểu mới theo hướng sản xuất an toàn, liên kết với doanh nghiệp, nâng cao giá trị gia tăng; Khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp với các lĩnh vực chế biến sâu, kho lạnh, liên kết theo chuỗi giá trị, gắn với thị trường.

- Hiện đại hóa nông nghiệp và phát triển nông thôn, nâng cao năng lực cạnh tranh của ngành; nâng cao giá trị sản xuất, hiệu quả và khả năng cạnh tranh của các sản phẩm nông nghiệp. Nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về an toàn thực phẩm của tổ chức, cá nhân nhằm đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả hội nhập kinh tế quốc tế.

3. Sở Kế hoạch và Đầu tư

- Tiếp tục rà soát tham mưu HĐND tỉnh, UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung chính sách khuyến khích, ưu đãi đầu tư và chính sách khuyến khích phát triển hợp tác xã trên địa bàn tỉnh.

- Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh; Phối hợp với các sở, ngành liên quan quan tăng cường đối thoại với các doanh nghiệp trong tỉnh và các doanh nghiệp FDI trên địa bàn tỉnh để kịp thời tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện

thuận lợi cho các doanh nghiệp, HTX; các nhà đầu tư trong và ngoài nước tham gia đầu tư, triển khai thực hiện dự án.

- Rà soát, bổ sung và thực hiện nhất quán các cơ chế, chính sách thu hút đầu tư nước ngoài. Bổ sung, cập nhật danh mục các dự án kêu gọi đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI), hướng tới chọn lọc các dự án, các lĩnh vực yêu cầu hàm lượng công nghệ cao, công nghệ tiên tiến phù hợp với phát triển bền vững.

- Tiếp tục triển khai thực hiện các biện pháp nâng cao chỉ số năng lực cạnh tranh của tỉnh (PCI), chỉ số năng lực cạnh tranh (DDCI) của các sở, ban, ngành, các huyện, thị xã, thành phố.

- Phối hợp với các ngành triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình xúc tiến đầu tư hàng năm; Tiếp tục triển khai hiệu quả các phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý chuyên ngành kế hoạch và đầu tư và phục vụ cho hoạt động xúc tiến đầu tư.

4. Sở Ngoại vụ

- Đẩy mạnh công tác thông tin đối ngoại; công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển đất nước đến năm 2030 theo Kế hoạch số 123/KH-TU ngày 22/11/2022 của Tỉnh ủy, Kế hoạch số 14/KH-UBND ngày 09/01/2023 của UBND tỉnh.

- Tăng cường củng cố mối quan hệ hợp tác truyền thống giữa Bình Phước với các tỉnh của Campuchia, Lào, Thái Lan, Hàn Quốc, Nhật Bản, Ấn Độ, Hà Lan, Trung Quốc,... thực hiện đầy đủ và nghiêm túc các cam kết đã ký kết với các địa phương, đối tác nước ngoài.

- Cung cấp đầy đủ thông tin về nhu cầu viện trợ của tỉnh cho các nhà tài trợ, các tổ chức phi chính phủ nước ngoài thông qua cập nhật danh mục dự án kêu gọi vốn ODA và NGO để vận động, thu hút viện trợ, đồng thời giúp các nhà tài trợ có cơ sở xem xét quyết định thực hiện dự án.

- Xúc tiến thiết lập quan hệ hữu nghị hợp tác với các tỉnh, thành phố nước ngoài có nhiều điểm tương đồng với tỉnh và có tiềm năng, thế mạnh trong việc hợp tác phát triển kinh tế.

- Làm đầu mối kết nối giao lưu kinh tế giữa doanh nghiệp trong tỉnh với các doanh nghiệp nước ngoài có liên quan đến hoạt động kinh tế đối ngoại; Phối hợp thực hiện các hoạt động quảng bá hình ảnh của tỉnh về đầu tư, thương mại và du lịch trong quan hệ ngoại giao, gặp mặt trao đổi, giao lưu với bạn bè quốc tế.

- Tham mưu triển khai thực hiện tốt các nội dung biên bản ghi nhớ, hợp tác với các tỉnh, thành phố ngoài nước mà UBND tỉnh đã làm việc, tham gia ký kết.

5. Sở Khoa học và Công nghệ

- Tiếp tục phối hợp với các Viện, Trường Đại học thực hiện một số nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ trong các lĩnh vực giai đoạn 2021-2025 theo Kế hoạch số 299/KH-UBND ngày 17/10/2022 của UBND tỉnh.

- Nâng cao chất lượng hoạt động chuyển giao, ứng dụng các đề tài nghiên cứu khoa học và công nghệ đi vào thực tiễn cuộc sống.

- Tiếp tục tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 12/2021/NQ-HĐND ngày 30/9/2021 của HĐND tỉnh quy định một số chính sách hỗ trợ tổ chức,

cá nhân đầu tư, đổi mới thiết bị, công nghệ trên địa bàn tỉnh; Nghị quyết số 13/2021/NQ-HĐND ngày 30/9/2021 của HĐND tỉnh quy định về chính sách về hỗ trợ phát triển tài sản trí tuệ và thương hiệu cho các sản phẩm, dịch vụ trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Kế hoạch số 121/KH-UBND ngày 07/04/2023 của UBND tỉnh về hỗ trợ hệ sinh thái khởi nghiệp, đổi mới sáng tạo trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2022-2025.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch 96-KH/UBND ngày 18/4/2022 của UBND tỉnh về việc triển khai, áp dụng và quản lý hệ thống truy xuất nguồn gốc giai đoạn 2022 - 2025, định hướng đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh.

- Cập nhật, phổ biến các tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật, các văn bản có liên quan và thông tin tuyên truyền đến các tổ chức, cá nhân sản xuất kinh doanh; Hướng dẫn và hỗ trợ các tổ chức, cá nhân xây dựng tiêu chuẩn cơ sở, công bố hợp chuẩn, hợp quy, chứng nhận hợp chuẩn, hợp quy; Xây dựng và áp dụng các hệ thống quản lý chất lượng.

- Tuyên truyền, tư vấn, hướng dẫn và hỗ trợ về thủ tục pháp lý cho các tổ chức, cá nhân nhằm nâng cao nhận thức và thúc đẩy hoạt động đăng ký, xác lập quyền sở hữu trí tuệ, phát huy phong trào sáng kiến, sáng tạo trong mọi tầng lớp nhân dân.

6. Ban quản lý Khu kinh tế

- Tăng cường công tác bảo vệ môi trường trong các khu kinh tế, khu công nghiệp; Tập trung triển khai thực hiện có hiệu quả các đề án, chương trình, nhiệm vụ đã được UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình hành động số 17-CTr/TU ngày 30/9/2021 của Tỉnh ủy về phát triển triển khu công nghiệp, công nghiệp hỗ trợ, công nghiệp công nghệ cao.

- Tiếp tục thực hiện tốt cải cách thủ tục hành chính nhằm tạo môi trường đầu tư thông thoáng, thuận lợi, tăng sức hấp dẫn đầu tư vào các khu kinh tế, khu công nghiệp của tỉnh; Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan giải quyết những vướng mắc, khó khăn cho doanh nghiệp trong quá trình thực hiện dự án.

- Đầu tư đồng bộ, hoàn thiệt kế cấu hạ tầng các khu công nghiệp, khu kinh tế, đặc biệt là các công trình xử lý nước thải và đảm bảo môi trường sinh thái và hạ tầng ngoài hàng rào các khu công nghiệp.

- Phối hợp với Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch, các doanh nghiệp đầu tư hạ tầng, xây dựng kế hoạch xúc tiến đầu tư trong và ngoài nước nhằm đẩy mạnh hiệu quả việc thu hút đầu tư vào các khu công nghiệp và khu kinh tế, tăng tỷ lệ lấp đầy, thu hút các dự án lớn, có công nghệ kỹ thuật tiên tiến, hiện đại và giải quyết việc làm cho người lao động.

7. Cục Hải quan

- Tiếp tục tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến; Đẩy mạnh cải cách, chuyển đổi số trong ngành Hải quan nhằm hiện đại hóa và nâng cao nhận thức của cộng đồng doanh nghiệp trong chấp hành và tuân thủ pháp luật hải quan; Thường xuyên tổ chức đối thoại, kịp thời giải quyết các khó khăn, vướng mắc nhằm hỗ trợ, tạo điều kiện thuận lợi cho cộng đồng doanh nghiệp.

- Thường xuyên cập nhập, hướng dẫn kịp thời các văn bản pháp luật, các quy

định mới trong lĩnh vực hải quan để thông tin, hỗ trợ các doanh nghiệp trong thực hiện thủ tục xuất nhập khẩu và quản lý ngoại thương theo quy định.

- Xây dựng các giải pháp khuyến khích các doanh nghiệp đang hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh thực hiện thủ tục mở tờ khai xuất nhập khẩu hàng hóa tại Hải quan tỉnh Bình Phước để tăng thu thuế, ngân sách cho tỉnh.

8. Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại và Du lịch

- Tăng cường công tác quảng bá, giới thiệu sản phẩm, phát huy tiềm năng, thế mạnh của tỉnh Bình Phước; Tập trung thực hiện có hiệu quả các cơ chế, chính sách về kêu gọi đầu tư.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án phát triển thị trường các sản phẩm chủ yếu của tỉnh giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn 2030; Hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất kinh doanh, hợp tác xã nâng cao năng lực cạnh tranh, tìm kiếm đối tác, thúc đẩy cơ hội cung ứng hàng hóa; Duy trì, mở rộng mạng lưới phân phối, tiêu thụ sản phẩm trên thị trường nội địa và quốc tế.

- Mở rộng các mối quan hệ hợp tác quốc tế, phát triển sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm, đẩy mạnh phát triển các chuỗi ngành hàng chủ lực của tỉnh như: điều, tiêu, cà phê, cao su… và các sản phẩm đặc trưng, tiêu biểu khác.

- Tổ chức cho các doanh nghiệp tham gia các hoạt động xúc tiến đầu tư, thương mại và du lịch; nghiên cứu thị trường, tham gia hội thảo, hội chợ, triển lãm trong và ngoài nước bằng hình thức trực tiếp hoặc trực tuyến, nhằm tạo điều kiện cho doanh nghiệp phát triển sản xuất kinh doanh, tìm kiếm mở rộng thị trường.

- Hỗ trợ các doanh nghiệp tiếp cận thông tin, thị trường trong bối cảnh Việt Nam hội nhập ngày càng sâu rộng vào nên kinh tế thế giới, nhất là đã ký các Hiệp định thương mại tự do song phương và đa phương mà Việt Nam đã ký kết.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các thành viên Ban Hội nhập kinh tế Quốc tế tỉnh căn cứ nội dung kế hoạch này, phối hợp xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể thực hiện nhiệm vụ thuộc ngành, lĩnh vực phụ trách và các nhiệm vụ khác do Trưởng ban phân công; Kết quả thực hiện báo cáo gửi về Sở Công Thương trước ngày **15/12/2024** để tổng hợp báo cáo UBND tỉnh, Bộ Công Thương theo quy định.

2. Giao Sở Công Thương *(Cơ quan Thường trực Ban Hội nhập kinh tế quốc tế tỉnh)* có trách nhiệm tham mưu UBND tỉnh kiểm tra, đôn đốc việc tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:
- BCĐ liên ngành HNQTKT;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các, Sở, ban, ngành, đoàn thể;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- LĐVP; Các phòng;
- Lưu VT. (Dg)

TRƯỞNG BAN

PHÓ CHỦ TỊCH UBND TỈNH

Trần Văn Mi